HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số:28 /2022/NQ-HĐND	*Khánh Hòa, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2023 và thời kỳ ổn định ngân sách 2023-2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Thông tư số 111/2021/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thuế nội địa;

Xét Tờ trình số 11992/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 206/BC-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách ở địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách địa phương trong phạm vi được phân cấp ở thời kỳ ổn định ngân sách 2023-2025

A. Nguồn thu ngân sách cấp tỉnh

1. Các khoản thu ngân sách tỉnh hưởng 100%

a) Thuế tài nguyên từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương, doanh nghiệp nhà nước địa phương, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp ngoài quốc doanh do Cục Thuế thu;

b) Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước các đối tượng do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định cho thuê đất trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố;

c) Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước;

d) Lệ phí trước bạ đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giao đất, lệ phí trước bạ nhà thuộc sở hữu nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bán;

đ) Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, kể cả hoạt động xổ số điện toán;

e) Các khoản thu hồi vốn của ngân sách địa phương đầu tư tại các tổ chức kinh tế; thu cổ tức, lợi nhuận được chia tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu; thu phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu;

g) Thu từ việc xử lý tài sản công tại cơ quan nhà nước (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư); thu từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng tài sản quyền sử dụng đất đối với các cơ sở nhà đất;

h) Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp tỉnh;

i) Thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

k) Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu thì được phép trích lại một phần hoặc toàn bộ, phần còn lại thực hiện nộp ngân sách theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan;

l) Lệ phí do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện thu;

m) Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh ban hành quyết định xử phạt;

n) Thu từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh xử lý;

o) Huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật;

p) Thu khác theo quy định của pháp luật do cơ quan cấp tỉnh thu (bao gồm thu khác của doanh nghiệp nhà nước địa phương);

q) Thu từ Quỹ dự trữ tài chính của địa phương;

r) Nguồn thu tiền sử dụng đất của các dự án xây dựng khu tái định cư trên địa bàn huyện được bố trí vốn đầu tư từ nguồn Quỹ phát triển đất tỉnh;

s) Thu tiền sử dụng đất các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định giao đất trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố do Cục thuế thu.

t) Thu cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy phép do Trung ương cấp (phần 30% ngân sách địa phương được hưởng theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản);

u) Thu cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy phép do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp (ngân sách địa phương được hưởng 100% theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản);

v) Thu kết dư ngân sách cấp tỉnh.

2. Các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách các cấp:

a) Các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách cấp tỉnh

a.1. Thu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương, doanh nghiệp nhà nước địa phương, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài do Cục Thuế thu;

a.2. Thuế bảo vệ môi trường;

a.3. Thuế thu nhập cá nhân do Cục Thuế thu.

b) Các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương, ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã

Thu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt của khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh.

3. Thu bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương.

4. Thu chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh năm trước sang năm sau.

B. Phân cấp nguồn thu của ngân sách cấp huyện

1. Các khoản thu ngân sách huyện hưởng 100%

a) Thuế tài nguyên của khu vực doanh nghiệp nhà nước trung ương, doanh nghiệp nhà nước địa phương, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp ngoài quốc doanh do Chi cục Thuế thu.

b) Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước của các dự án do Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ban hành quyết định;

c) Lệ phí trước bạ các tài sản do Chi cục Thuế thu (trừ lệ phí trước bạ nhà đất);

d) Thu từ việc bán, thanh lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc huyện (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư);

đ) Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp huyện;

e) Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước cấp huyện thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập thì được phép trích lại một phần hoặc toàn bộ, phần còn lại thực hiện nộp ngân sách theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan (không gồm phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản);

g) Lệ phí do các cơ quan nhà nước cấp huyện thực hiện thu;

h) Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp huyện ban hành quyết định xử phạt;

i) Thu từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện xử lý;

k) Thu khác theo quy định của pháp luật do cơ quan cấp huyện thu (bao gồm thu khác của tổ chức sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh);

l) Huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật;

m) Thu kết dư ngân sách cấp huyện.

2. Các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp huyện và ngân sách các cấp

a) Các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách cấp huyện.

a.1. Thu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương, doanh nghiệp nhà nước địa phương, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài do Chi Cục Thuế thu;

a.2. Thuế thu nhập cá nhân do Chi cục Thuế thu.

b) Các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương, ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã

Thu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt của khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh;

c) Các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã

c.1. Thu tiền sử dụng đất các dự án do Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ban hành quyết định giao đất.

c.2. Lệ phí trước bạ nhà đất (trừ lệ phí trước bạ đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giao đất, lệ phí trước bạ nhà thuộc sở hữu nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bán);

5. Thu bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh.

6. Thu chuyển nguồn ngân sách cấp huyện năm trước sang năm sau.

C. Phân cấp nguồn thu ngân sách cấp xã

1. Các khoản thu ngân sách xã hưởng 100%

a) Thuế sử dụng đất nông nghiệp;

b) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp;

c) Thu phí, lệ phí của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp xã quản lý thu (lệ phí môn bài thu từ các cá nhân và hộ gia đình sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ);

d) Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp xã ban hành quyết định xử phạt;

đ) Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã xử lý;

e) Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản;

g) Huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật;

h) Thu khác theo quy định của pháp luật do cơ quan cấp xã thu (bao gồm thu khác của cá nhân và hộ gia đình sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ thuộc khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh);

i) Thu kết dư ngân sách cấp xã.

2. Các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp xã và ngân sách các cấp

a) Các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương, ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã: Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt thuộc khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh;

b) Các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã:

b.1. Thu tiền sử dụng đất các đối tượng do Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ban hành quyết định giao đất.

b.2. Lệ phí trước bạ nhà đất (trừ lệ phí trước bạ đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giao đất, lệ phí trước bạ nhà thuộc sở hữu nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bán).

3. Thu bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp huyện.

4. Thu chuyển nguồn ngân sách cấp xã năm trước sang năm sau.

Điều 2. Phân cấp nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách ở địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách địa phương trong phạm vi được phân cấp ở thời kỳ ổn định ngân sách 2023-2025

A. Phân cấp nhiệm vụ chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh

1. Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề

a) Sự nghiệp giáo dục

a.1. Chi cho hoạt động của các trường trung học phổ thông cấp III;

a.2. Chi cho các hoạt động mang tính chất toàn ngành như: Hội khỏe Phù Đổng, hội thi, hội giảng, Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ, kiểm tra giám sát quy chế thi chuyển cấp, tốt nghiệp...;

a.3. Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, tài sản phục vụ cho công tác của ngành;

a.4. Chế độ học bổng và khen thưởng học sinh, sinh viên; học nghề chuyên ban, chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục toàn tỉnh; bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi;

a.5. Chi chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

a.6. Chi phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận giáo dục pháp luật;

a.7. Chi hỗ trợ đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

a.8. Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập.

a.9. Chi hỗ trợ trang phục và trang bị ban đầu cho học sinh dân tộc nội trú;

a.10. Hỗ trợ kinh phí cho học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

a.11. Chi cho công tác chuyển đổi số;

a.12. Các chế độ, chính sách khác thuộc lĩnh vực giáo dục.

b) Sự nghiệp đào tạo và dạy nghề

b.1. Chi cho hoạt động của các trường trung cấp, cao đẳng, đại học thuộc tỉnh, các trường dạy nghề và trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề thuộc huyện, trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề thuộc tỉnh và trường chính trị tỉnh;

b.2. Chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên trong ngành và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo do cấp tỉnh quản lý;

b.3. Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức nhà nước; chi tạo nguồn và thu hút nhân tài theo chính sách của tỉnh;

b.4. Chi ưu đãi cán bộ giáo dục và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực đào tạo thuộc cấp tỉnh quản lý;

b.5. Chi đào tạo nghề theo các chính sách, chương trình mục tiêu đào tạo của Trung ương và địa phương;

b.6. Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập;

b.7. Chi cho công tác chuyển đổi số.

2. Sự nghiệp khoa học và công nghệ

a) Chi cho hoạt động nghiên cứu cơ bản, ứng dụng các đề tài khoa học trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, lâm, ngư nghiệp, y học, kinh tế, luật pháp, nghệ thuật, môi trường... và các hoạt động khoa học khác phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh;

b) Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, phương tiện, tài sản phục vụ cho công tác nghiên cứu, ứng dụng đề tài khoa học;

c) Duy trì và phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh;

d) Trợ giúp doanh nghiệp thực hiện nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm;

đ) Chi cho các hoạt động thực hiện chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp đối với các dự án Trung ương giao cho địa phương quản lý;

e) Chi cho công tác chuyển đổi số;

g) Các khoản chi khác thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ theo quy định của Trung ương.

3. Chi quốc phòng - an ninh

a) Chi quốc phòng

a.1. Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 1 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

a.2. Các nhiệm vụ chi theo quy định của Luật Dân quân tự vệ;

a.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở;

a.4. Chi cho công tác chuyển đổi số (bao gồm chi thực hiện phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử);

a.5. Các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi quốc phòng của ngân sách cấp tỉnh do cấp có thẩm quyền quy định.

b) Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội

b.1. Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 2 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

b.2. Chi cho công tác chuyển đổi số;

b.3. Chi hỗ trợ hoạt động bảo vệ an ninh mạng;

b.4. Đảm bảo các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật.

4. Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

a) Chi cho hoạt động khám, chữa bệnh của các bệnh viện, các cơ sở điều trị thuộc tuyến tỉnh, tuyến huyện và hoạt động của trạm y tế xã, phường, thị trấn;

b) Chi cho hoạt động của hệ thống vệ sinh phòng dịch, phòng bệnh, y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh;

c) Chi cho công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình toàn tỉnh;

d) Chi cho hoạt động của trung tâm chăm sóc giáo dục trẻ em khuyết tật; trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm, tổ chức giám định pháp y; Trung tâm huyết học truyền máu;

đ) Các chương trình mục tiêu và hoạt động y tế khác liên quan đến công tác quản lý của ngành y tế trên địa bàn toàn tỉnh;

e) Chi hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người đang sinh sống tại xã đảo, huyện đảo; người thuộc hộ gia đình cận nghèo; trẻ em dưới 6 tuổi; hỗ trợ bảo hiểm y tế cho học sinh các cấp toàn tỉnh, sinh viên các trường cao đẳng thuộc tỉnh quản lý; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp; người đã hiến bộ phận cơ thể người theo quy định của pháp luật về hiến ghép mô tạng; người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; một số đối tượng khác theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh;

g) Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị y tế, phương tiện làm việc theo dự toán hàng năm và chi ưu đãi cho cán bộ ngành y tế toàn tỉnh;

h) Chi cho công tác chuyển đổi số.

5. Chi sự nghiệp văn hóa thông tin

a) Chi hoạt động nghệ thuật biểu diễn, âm nhạc (bao gồm xây dựng chương trình mới; tham gia liên hoan, hội thi, hội diễn);

b) Chi hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, điện ảnh, thư viện, bảo tàng;

c) Chi hoạt động Hội Văn học - Nghệ thuật, Tạp chí Nha Trang;

d) Chi vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu phát triển văn hóa;

đ) Chi hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa;

e) Chi cho con người thuộc lĩnh vực văn hóa;

g) Chi hoạt động nhà thiếu nhi;

h) Chi hoạt động văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc cấp tỉnh;

i) Chi công tác tuyên truyền, cổ động; thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; các hoạt động lễ hội, sự kiện cấp tỉnh;

k) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;

l) Chi hoạt động thi đua khen thưởng; chế độ ưu đãi;

m) Chi cho công tác chuyển đổi số;

n) Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp văn hóa thông tin.

6. Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình

a) Chi cho hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, bao gồm các hoạt động xây dựng chương trình nói chung được ghi vào phương tiện kỹ thuật để lưu giữ lâu dài và phát sóng;

b) Chi mua sắm, sửa chữa trang bị thiết bị kỹ thuật, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp phát thanh và truyền hình; chi nâng cấp đài truyền thanh truyền hình các huyện, thị xã, thành phố từ nguồn phát triển sự nghiệp phát thanh truyền hình;

c) Chi cho công tác chuyển đổi số;

d) Các khoản chi khác liên quan đến hoạt động phát thanh, truyền hình.

7. Chi sự nghiệp thể dục, thể thao

a) Chi hoạt động đào tạo, huấn luyện, thi đấu thể thao thành tích cao;

b) Chi chế độ tiền công, dinh dưỡng đặc thù, tiền thưởng, trợ cấp thôi việc và các chế độ khác theo quy định cho huấn luyện viên, vận động viên;

c) Chi cho con người thuộc lĩnh vực thể thao;

d) Chi Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh;

đ) Chi hoạt động thể thao quần chúng cấp tỉnh (bao gồm: Tổ chức giải, giải thưởng; tập luyện, tham gia thi đấu các giải thể thao quốc gia);

e) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;

g) Chi hoạt động thi đua khen thưởng; chế độ ưu đãi;

h) Chi cho công tác chuyển đổi số;

i) Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp thể dục thể thao.

8. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường

a) Hoạt động của hệ thống quan trắc và phân tích môi trường do các cơ quan, đơn vị do địa phương quản lý, xây dựng và thực hiện các chương trình quan trắc môi trường của tỉnh;

b) Điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường, đánh giá tác động môi trường tổng hợp, dự báo diễn biến môi trường; điều tra, thống kê, đánh giá chất thải, tình hình ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh;

c) Điều tra nghiên cứu thử nghiệm, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ về bảo vệ môi trường; xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, định mức kỹ thuật, quy trình kỹ thuật về bảo vệ môi trường của tỉnh;

d) Thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của tỉnh;

đ) Xây dựng năng lực cảnh báo dự báo thiên tai và phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường địa phương, bao gồm hỗ trợ trang thiết bị và hoạt động về ứng cứu các sự cố môi trường;

e) Xây dựng và thẩm định lập dự án, đề án sự nghiệp môi trường;

g) Hỗ trợ xử lý chất thải cho một số bệnh viện, cơ sở y tế, trường học của nhà nước do cấp tỉnh quản lý không có nguồn thu hoặc nguồn thu thấp;

h) Hỗ trợ xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng: Các kho thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật tồn lưu, các khu vực tồn lưu chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam, các bãi rác đã đóng cửa, các bệnh viện thuộc danh mục theo quy định của Chính phủ;

i) Hoạt động nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về môi trường trên địa bàn tỉnh; ngăn chặn sự xâm nhập của sinh vật ngoại lai, sinh vật biến đổi gen gây ảnh hưởng xấu đến môi trường;

k) Điều tra, khảo sát, đánh giá và bảo tồn các giống loại động vật, thực vật, vi sinh vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng trong danh mục cần bảo vệ theo thẩm quyền của tỉnh;

l) Xây dựng và duy trì hoạt động hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường (bao gồm thu thập, xử lý và trao đổi thông tin); hệ thống thông tin cảnh báo môi trường cộng đồng;

m) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về môi trường; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về bảo vệ môi trường;

n) Hoạt động của Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường; vốn đối ứng các dự án hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh (nếu có);

o) Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do địa phương thực hiện theo phân cấp;

p) Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, dụng cụ và các hoạt động khác phục vụ công tác quản lý, bảo vệ môi trường thuộc cấp tỉnh quản lý;

q) Chi cho công tác chuyển đổi số;

r) Các khoản chi khác liên quan đến sự nghiệp về môi trường (nếu có).

9. Các hoạt động kinh tế

a) Chi sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản

a.1. Chi cho hoạt động thường xuyên của: Chi cục Bảo vệ thực vật, Chi cục Thú y, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao, Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà, các Ban Quản lý rừng phòng hộ, Ban Quản lý các công trình trồng rừng, hoạt động của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Thủy sản, Trung tâm Quản lý khai thác các công trình thủy sản và các hoạt động bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh;

a.2. Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến đê, kè, các công trình thủy lợi, các trạm, trại nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp;

a.3. Chi quản lý bảo vệ, phòng chống cháy rừng; phòng, chống lụt bão, công tác cứu hộ, cứu nạn, chi cho công tác phòng, chống dịch, bệnh ở gia súc, gia cầm, hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh gây ra;

a.4. Chi khắc phục hậu quả thiên tai thuộc lĩnh vực nông, lâm, thủy lợi;

a.5. Hoạt động cung ứng tưới, cấp nước được hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

a.6. Hỗ trợ chi phí đào tạo, huấn luyện, tập huấn kỹ thuật chuyên môn, hội thảo chuyên đề; chi cho công tác thông tin, tuyên truyền, in ấn tài liệu về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư;

a.7. Chi phụ cấp cho cán bộ thú y xã, phường, thị trấn;

a.8. Xây dựng mô hình điểm trình diễn về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và đầu tư hỗ trợ chi phí cho điểm trình diễn trên địa bàn xã;

a.9. Xây dựng các mô hình trình diễn, mô hình công nghệ cao, chuyển giao kết quả khoa học công nghệ;

a.10. Mua sắm trang thiết bị phục vụ trực tiếp cho hoạt động khuyến nông, khuyến ngư và khuyến lâm;

a.11. Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp nông, lâm, ngư nghiệp;

a.12. Hỗ trợ, khuyến khích nông dân sản xuất sử dụng giống tốt và ứng dụng quy trình sản xuất an toàn về: Chương trình giống cây hàng năm, chương trình khuyến khích sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, chương trình cải tạo đàn gia súc bằng phương pháp phối giống;

a.13. Chi hoạt động của bộ máy khuyến nông, khuyến lâm thuộc tỉnh quản lý;

a.14. Các khoản chi khác liên quan đến công tác khuyến nông, khuyến ngư và khuyến lâm;

a.15. Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp thủy sản.

a.16. Chi cho công tác chuyển đổi số;

b) Chi sự nghiệp giao thông

b.1. Chi cho hoạt động của Ban An toàn giao thông và các hoạt động liên quan đến đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh;

b.2. Sửa chữa thường xuyên (sửa chữa vừa và nhỏ) các công trình giao thông đường bộ các tuyến đường trọng yếu và xử lý các điểm đen trên các tuyến giao thông theo phân cấp; chi khắc phục hậu quả thiên tai thuộc lĩnh vực giao thông (ngoài nguồn vốn đầu tư); duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cầu đường và các công trình giao thông khác; lập biển báo và các biện pháp bảo vệ an toàn giao thông trên các tuyến đường trên địa bàn tỉnh.

c) Chi sự nghiệp địa chính

c.1. Chi hoạt động của Trung tâm Thông tin tài nguyên môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai; Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chi cục Quản lý đất đai; chi hoạt động quản lý khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

c.2. Chi xử lý biến động bản đồ địa chính và chi cho công tác kiểm kê đất đai theo quy định;

c.3. Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho công tác địa chính

c.4. Bổ sung Quỹ Phát triển đất tỉnh để ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

d) Chi cho công tác lập, thẩm định phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch.

e) Chi trợ giá, trợ cước

e.1. Trợ giá báo Đảng, tạp chí thuộc cấp tỉnh quản lý;

e.2. Chi trợ giá xe buýt;

e.3. Các khoản chi khác liên quan đến chính sách trợ giá, hỗ trợ đối với các đối tượng thuộc cấp tỉnh quản lý.

g) Chi sự nghiệp kinh tế khác

g.1. Chi cho hoạt động của Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản; Trung tâm Trợ giúp pháp lý; Trung tâm Công báo; Trung tâm Tích hợp cơ sở dữ liệu; Trung tâm Văn hóa nhà khách; Trung tâm Quy hoạch và kiểm định xây dựng; Ban Quản lý Khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang, chi cho các chương trình hoạt động quảng bá du lịch, xúc tiến thương mại và hoạt động của Trung tâm Xúc tiến đầu tư;

g.2. Chi cho các hoạt động hướng dẫn tổ chức, cá nhân khởi sự doanh nghiệp lập dự án; hướng dẫn các hoạt động để nâng cao năng lực quản lý, hợp lý hóa sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; chi cho các hoạt động tư vấn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp;

g.3. Hỗ trợ chi phí để cung cấp thông tin về thị trường, giá cả, sản phẩm; tiếp thị, tìm kiếm thị trường, đối tác kinh doanh; truyền nghề, phát triển nghề; tham gia hội chợ, triển lãm giới thiệu sản phẩm ở trong nước;

g.4. Chi tuyên truyền cho công tác khuyến công trong phạm vi toàn tỉnh;

g.5. Chi hỗ trợ xây dựng chương trình, kế hoạch khuyến công hàng năm của tỉnh; kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động khuyến công tại cơ sở;

g.6. Chi cho bộ máy hoạt động và mua sắm thiết bị phục vụ công tác khuyến công;

g.7. Chi cho công tác chuyển đổi số;

g.8. Chi hoạt động tư vấn thẩm định giá;

g.9. Các khoản chi khác liên quan đến sự nghiệp kinh tế khác thuộc cấp tỉnh quản lý.

10. Hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể

a) Chi hoạt động quản lý hành chính nhà nước của các cơ quan quản lý nhà nước thuộc cấp tỉnh và hoạt động quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, xã hội (bao gồm chi cho hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng, chi cho hoạt động của lực lượng tự vệ cơ quan);

b) Chi hoạt động của Hội đồng nhân dân và chi cho các đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; hỗ trợ hoạt động của Đoàn Đại biểu Quốc hội;

c) Chi hoạt động của các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam cấp tỉnh, hoạt động của Báo Khánh Hòa;

d) Chi hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (trong đó có hoạt động của đội thanh niên tình nguyện), Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và Hội Nông dân tỉnh (trong đó có chi cho hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng);

đ) Chi hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa";

e) Chi hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao biên chế và giao nhiệm vụ;

g) Chi hỗ trợ các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác theo quyết định của pháp luật;

h) Chính sách luân chuyển vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo;

i) Chế độ lễ, Tết cho các đối tượng;

k) Chi các đoàn ra, đoàn vào thuộc phạm vi công tác quản lý hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh; đoàn ra, đoàn vào thuộc phạm vi công tác của Tỉnh ủy, các đoàn thể của tỉnh với nước ngoài và các tổ chức quốc tế;

l) Chi các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân làm việc, sinh sống tại các xã đảo thuộc huyện Trường Sa.

m) Chi công tác cải cách hành chính;

n) Chi công tác tiếp công dân;

o) Chi công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật;

p) Chi vận hành, duy trì và hoạt động cho trang/cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị (bao gồm kinh phí tạo lập thông tin và chi trả nhuận bút, cung cấp thông tin);

q) Kinh phí lưu trữ, chỉnh lý tài liệu;

r) Chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

s) Chi cho công tác chuyển đổi số;

t) Chi các hoạt động khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể.

11. Chi đảm bảo xã hội

a) Chi hoạt động bảo trợ: Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ mồ côi, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, dự án ngăn ngừa trẻ em lang thang, chi trợ cấp khó khăn theo quy định do cấp tỉnh quản lý;

b) Chi hoạt động phục vụ công tác xóa đói, giảm nghèo của tỉnh giai đoạn 2022-2025, hoạt động ngăn chặn và giải quyết tình trạng trẻ em bị xâm phạm tình dục;

c) Chi cho hoạt động của Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh, Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc người có công tỉnh, Cơ sở cai nghiện ma túy, Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ bảo trợ trẻ em, Trung tâm Bảo trợ xã hội và Công tác xã hội thị xã Ninh Hòa, Trung tâm Bảo trợ xã hội chăm sóc phục hồi chức năng người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí, Nghĩa trang Hòn Dung, Trung tâm Dịch vụ việc làm;

d) Chi cứu tế xã hội do thiên tai, hỏa hoạn, hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng chính sách theo quy định;

đ) Chi cho công tác bảo vệ bà mẹ và chăm sóc trẻ em, hoạt động của Nhà thiếu nhi tỉnh;

e) Chi chương trình phòng, chống mại dâm, ma túy;

g) Chi cho hoạt động kiểm tra an toàn vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh;

h) Chi cho công tác điều tra, thống kê thị trường lao động, xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động, hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm;

i) Chi hỗ trợ khám và chữa bệnh cho trẻ em bị bệnh hiểm nghèo;

k) Chi hỗ trợ nhân dịp lễ, Tết cho các đối tượng do Bảo hiểm xã hội tỉnh quản lý, chi trợ cấp mất sức lao động theo quy định của tỉnh;

l) Hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy bắt buộc và chế độ đóng góp của người cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội;

m) Chi hỗ trợ lễ, Tết cho các đối tượng chính sách;

n) Chi cho công tác chuyển đổi số;

o) Các khoản chi khác mang tính chất hoạt động xã hội do cấp tỉnh quản lý.

12. Các khoản chi khác

a) Chi các khoản chi phí phục vụ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực, trích lại số thu cho cơ quan thanh tra theo quy định;

b) Chi hỗ trợ các đơn vị Trung ương có đóng góp thực hiện nhiệm vụ thuộc cấp tỉnh theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Chi hoàn trả các khoản thu ngân sách phát sinh trong năm, các khoản thu năm trước theo quy định của pháp luật;

d) Chi hỗ trợ công tác thu ngân sách hàng năm, chi các khoản liên quan đến thu phí, lệ phí, thu phạt, tài sản tịch thu;

đ) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

B. Phân cấp nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách cấp huyện

1. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề

a) Chi sự nghiệp giáo dục

a.1. Chi cho hoạt động của trường mẫu giáo công lập, nhà trẻ, trường thực nghiệm, các trường tiểu học, các trường trung học cơ sở, trường dân tộc nội trú;

a.2. Chi cho các hoạt động mang tính chất toàn ngành như Hội khỏe Phù Đổng, hội thi, hội giảng, kiểm tra giám sát quy chế thi chuyển cấp, thi tốt nghiệp theo phân cấp;

a.3. Chế độ học bổng và khen thưởng học sinh;

a.4. Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, tài sản phục vụ cho công tác giáo dục và đào tạo;

a.5. Chi công tác xóa mù chữ, chống tái mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học;

a.6. Chi chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

a.7. Chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em 3 - 5 tuổi ở các cơ sở giáo dục mầm non, duy trì bữa ăn cho trẻ từ 3 đến 4 tuổi;

a.8. Kinh phí nhân viên cấp dưỡng, bảo mẫu;

a.9. Phụ cấp dạy lớp ghép đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh tiểu học trong các cơ sở giáo dục công lập;

a.10. Chi phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận giáo dục pháp luật;

a.11. Chi hỗ trợ đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

a.12. Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập;

a.13. Chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

a.14. Kinh phí tăng cường tiếng Việt trong hè;

a.15. Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi;

a.16. Chi cho công tác chuyển đổi số;

a.17. Chi các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực giáo dục.

b) Chi sự nghiệp đào tạo, dạy nghề

b.1. Chi cho hoạt động các trung tâm chính trị và các trường bồi dưỡng giáo dục do cấp huyện quản lý;

b.2. Chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo do cấp huyện quản lý;

b.3. Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức nhà nước, người hoạt động không chuyên trách theo kế hoạch đào tạo của Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;

b.4. Chi các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực đào tạo thuộc cấp huyện quản lý;

b.5. Chi đào tạo nghề theo các chính sách, chương trình mục tiêu đào tạo của Trung ương và địa phương;

b.6. Chi công tác bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp tỉnh;

b.7. Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, tài sản phục vụ cho công tác đào tạo, dạy nghề;

b.8. Chi cho công tác chuyển đổi số;

b.9. Chi các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực đào tạo, dạy nghề.

2. Sự nghiệp khoa học và công nghệ

a) Chi hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ;

b) Chi các hoạt động triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Chi quốc phòng - an ninh

a) Chi quốc phòng

a.1. Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 1 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

a.2. Các nhiệm vụ chi phân cấp theo quy định của Luật Dân quân tự vệ;

a.3. Chi thu gom vật liệu nổ, bom mìn các loại;

a.4. Chi cho công tác chuyển đổi số.

a.5. Các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi quốc phòng của ngân sách cấp huyện theo quy định của cấp có thẩm quyền;

b) Chi an ninh, trật tự an toàn xã hội

b.1. Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 2 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

b.2. Chi cho công tác chuyển đổi số;

b.3. Đảm bảo các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật.

4. Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

Chi bảo hiểm y tế cho các đối tượng: Học sinh, sinh viên; hội viên Hội Cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc; các đối tượng bảo trợ xã hội khác.

5. Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin

a) Chi tổ chức hoạt động nghệ thuật sân khấu, âm nhạc cho cấp huyện;

b) Chi hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa;

c) Chi cho con người thuộc lĩnh vực văn hóa;

d) Chi hoạt động nhà thiếu nhi;

đ) Chi hoạt động văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc cấp huyện;

e) Chi hoạt động thuộc trung tâm văn hóa, thư viện cấp huyện;

g) Chi công tác tuyên truyền, cổ động; thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; các hoạt động lễ hội, sự kiện cấp huyện;

h) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;

i) Chi hoạt động thi đua khen thưởng;

k) Chi cho công tác chuyển đổi số;

l) Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp văn hóa thông tin.

6. Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình

a) Chi cho con người và hoạt động của đài truyền thanh - truyền hình bao gồm: Chi cho bộ máy, chi cho các hoạt động xây dựng chương trình phục vụ cho phát sóng;

b) Chi mua sắm, sửa chữa trang bị, thiết bị kỹ thuật, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp truyền thanh - truyền hình;

c) Chi trả nhuận bút;

d) Chi cho công tác chuyển đổi số;

đ) Các khoản chi khác liên quan đến hoạt động truyền thanh - truyền hình do cấp huyện quản lý.

7. Chi sự nghiệp thể dục, thể thao

a) Chi tham gia các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng do cấp tỉnh tổ chức;

b) Chi chế độ tiền công, dinh dưỡng đặc thù, tiền thưởng và các chế độ khác theo quy định cho huấn luyện viên, vận động viên;

c) Chi cho con người thuộc lĩnh vực thể thao;

d) Chi Đại hội Thể dục thể thao cấp huyện;

đ) Chi hoạt động thể thao quần chúng cấp huyện (bao gồm: Tổ chức giải, giải thưởng; tập luyện, tham gia thi đấu các giải thể thao cấp tỉnh);

e) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;

g) Chi hoạt động thi đua khen thưởng;

h) Chi cho công tác chuyển đổi số;

i) Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp thể dục thể thao.

8. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường

a) Chi cho các hoạt động có liên quan đến nhiệm vụ bảo vệ môi trường thuộc cấp huyện quản lý;

b) Chi vận hành hệ thống nước thải trên địa bàn thành phố Nha Trang.

9. Các hoạt động kinh tế

a) Chi sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản

a.1. Chi sự nghiệp duy tu, bảo dưỡng thường xuyên hệ thống kênh mương tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp do cấp huyện quản lý;

a.2. Chi phục vụ công tác tiêm, phun hóa chất phòng, chống dịch và tiêu hủy gia súc, gia cầm;

a.3. Chi cho công tác phòng, chống lụt bão, cháy rừng và công tác cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn theo phân cấp của tỉnh;

a.4. Chi công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến công, khuyến ngư; chi hỗ trợ xây dựng mô hình điểm trình diễn về trồng trọt, chăn nuôi trên địa bàn xã và các khoản chi có liên quan theo phân cấp của tỉnh;

a.5. Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp nông, lâm nghiệp và thủy sản;

a.6. Chi hỗ trợ cho các hoạt động dịch vụ phục vụ trồng trọt và chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện;

a.7. Chi hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp huyện;

a.8. Chi chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa;

a.9. Chi hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi.

a.10. Chi chính sách hỗ trợ ngư dân.

a.11. Kinh phí bảo vệ rừng.

a.12. Chi cho hoạt động Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia.

a.13. Các hoạt động khác liên quan đến nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản do cấp huyện quản lý.

b) Chi sự nghiệp giao thông

b.1. Chi cho hoạt động của Ban An toàn giao thông và các hoạt động đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn do cấp huyện quản lý;

b.2. Chi duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên các công trình giao thông đường bộ; chi khắc phục hậu quả thiên tai thuộc lĩnh vực giao thông do cấp huyện quản lý (ngoài nguồn vốn đầu tư).

c) Chi sự nghiệp kiến thiết thị chính

c.1. Chi sự nghiệp duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống thoát nước đô thị, giao thông nội thị, công viên; chi chăm sóc cây xanh và các hoạt động sự nghiệp thị chính khác do cấp huyện quản lý;

c.2. Chi hoạt động của Đội Thanh niên xung kích; Đội Chuyên trách giải tỏa và Ban Bồi thường tái định cư cấp huyện;

c.3. Các hoạt động khác liên quan đến hoạt động kiến thiết thị chính thuộc cấp huyện quản lý.

d) Chi sự nghiệp địa chính

d.1. Chi hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai; Trung tâm Phát triển quỹ đất; chi hoạt động quản lý khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện theo phân cấp của tỉnh;

d.2. Chi xử lý biến động bản đồ địa chính và chi cho công tác kiểm kê đất đai theo quy định.

d.3. Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho công tác địa chính;

d.4. Bổ sung Quỹ Phát triển đất tỉnh để ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

d.5. Các hoạt động khác liên quan đến công tác địa chính thuộc cấp huyện quản lý.

e) Chi công tác quy hoạch: Lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch.

g) Các khoản chi khác liên quan đến chính sách trợ giá, trợ cước do cấp huyện quản lý.

h) Chi sự nghiệp kinh tế khác

h.1. Chi hoạt động của Trung tâm Dịch vụ thương mại;

h.2. Chi hoạt động của Hội đồng xét duyệt các đề tài, sáng kiến cải tiến kỹ thuật... do cấp huyện quản lý;

h.3. Chi thu gom và xử lý rác thải;

h.4. Chi cho công tác tuyên truyền và phòng chống dịch;

h.5. Chi cho các hoạt động liên quan đến sự nghiệp kinh tế khác do cấp huyện quản lý;

h.6. Chi duy trì trụ nước uống công cộng, trụ nước rửa chân, nhà vệ sinh công cộng dọc tuyến biển;

h.7. Chi cho công tác chuyển đổi số.

10. Hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể

a) Chi hoạt động quản lý hành chính nhà nước của các cơ quan quản lý nhà nước thuộc cấp huyện và hoạt động quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, xã hội (bao gồm cả chi cho hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, chi cho hoạt động của lực lượng tự vệ cơ quan (nếu có));

b) Chi hoạt động của Hội đồng nhân dân và chi phụ cấp cho các đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện;

c) Chi hoạt động của các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam cấp huyện;

d) Chi hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và Hội Nông dân cấp huyện (bao gồm chi hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng);

đ) Chi công tác khen thưởng thi đua hàng năm do Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định khen thưởng;

e) Chi trả phụ cấp độc hại đối với công chức chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin;

g) Chi công tác hòa giải ở cơ sở;

h) Chi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật;

i) Chi công tác tiếp công dân;

k) Chi công tác cải cách hành chính;

l) Chi phụ cấp cho cán bộ thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính;

m) Chi chế độ phụ cấp cấp ủy viên, báo cáo viên;

n) Chi phục vụ hoạt động cấp ủy;

o) Chi hỗ trợ công tác phát triển Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước;

p) Chi hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao biên chế và giao nhiệm vụ;

q) Chi hỗ trợ các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các hội có tính chất đặc thù theo quy định của pháp luật;

r) Hỗ trợ sinh hoạt phí đối với Ủy viên Ủy ban Mặt trận không hưởng lương từ ngân sách;

s) Chi hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ;

t) Chế độ lễ, Tết cho các đối tượng;

u) Chi vận hành, duy trì và hoạt động cho trang/cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị (bao gồm kinh phí tạo lập thông tin và chi trả nhuận bút, cung cấp thông tin);

v) Kinh phí lưu trữ, chỉnh lý tài liệu;

x) Chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

y) Chi cho công tác chuyển đổi số;

aa) Chi các hoạt động khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể.

11. Chi đảm bảo xã hội

a) Chi hoạt động bảo trợ: Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ mồ côi, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, dự án ngăn ngừa trẻ em lang thang và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn neo đơn do cấp huyện quản lý; chi trợ cấp khó khăn cho các đối tượng xã hội theo chế độ quy định;

b) Chi cứu tế xã hội do thiên tai, hỏa hoạn, hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng trên địa bàn;

c) Chi cho hoạt động công tác kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc trẻ em; công tác phòng, chống mại dâm, ma túy;

d) Chi cho công tác điều tra, thống kê về xã hội trên địa bàn;

đ) Chi thực hiện chính sách người có công cách mạng, các đối tượng bị nhiễm chất độc màu da cam theo chế độ của Trung ương; chi trợ cấp cho các đối tượng mất sức lao động;

e) Chi trợ cấp hàng tháng cho Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, thân nhân liệt sĩ từ 80 tuổi trở lên và người dân thọ từ 100 tuổi trở lên;

g) Chi điều tra hộ gia đình làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

h) Chi trợ cấp mai táng cho hội viên Hội Cựu chiến binh, người tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc; chi trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia;

i) Chi chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế;

k) Chi Hội đồng xác định mức độ khuyết tật;

l) Chi tổ chức diễn đàn trẻ em;

m) Chi hỗ trợ xây dựng mô hình bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng;

n) Chi trợ cấp mai táng cho người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội, người chết không thân nhân;

o) Chi trợ cấp khó khăn đột xuất thiên tai, địch họa;

p) Thực hiện đề án thu gom người lang thang, ăn xin trên địa bàn thành phố Nha Trang;

q) Chi cho công tác thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động (bao gồm cung cầu lao động);

r) Chi công tác tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn;

s) Chi hỗ trợ lễ, tết cho các đối tượng chính sách;

t) Chi quà nhân ngày 27/7 hàng năm cho các đối tượng chính sách;

u) Chi trả đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng và sống trong cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập;

v) Trợ cấp hộ nghèo không có sức lao động ở 02 huyện miền núi Khánh Sơn, Khánh Vĩnh;

x) Hỗ trợ hộ nghèo có đối tượng chính sách người có công với cách mạng;

y) Phụ cấp cho cộng tác viên công tác xã hội để thực hiện giảm nghèo;

aa) Các khoản chi khác mang tính chất hoạt động xã hội do cấp huyện quản lý;

ab) Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách;

ac) Chi trả dịch vụ trợ cấp xã hội thường xuyên qua bưu điện;

ad) Chi cho công tác chuyển đổi số.

12. Các khoản chi khác

a) Chi các khoản chi phí phục vụ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực; trích lại số thu cho cơ quan thanh tra nhà nước theo quy định;

b) Chi hỗ trợ các đơn vị Trung ương trên địa bàn khi thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân cấp huyện yêu cầu;

c) Chi hoàn trả các khoản thu ngân sách theo quy định của pháp luật;

d) Chi các khoản liên quan đến thu phí, lệ phí, thu phạt, tài sản tịch thu;

đ) Các khoản chi khác thuộc nhiệm vụ của cấp huyện theo quy định của pháp luật.

C. Phân cấp nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách cấp xã

1. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề

a) Chi phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận giáo dục pháp luật;

b) Chi hỗ trợ hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng – văn hóa thể thao cấp xã.

2. Sự nghiệp khoa học và công nghệ

Chi hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ.

3. Chi quốc phòng - an ninh

a) Chi quốc phòng

a.1. Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 1 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

a.2. Các nhiệm vụ chi phân cấp theo quy định của Luật Dân quân tự vệ;

a.3. Các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi quốc phòng của ngân sách cấp xã theo quy định của pháp luật.

b) Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội

b.1. Các nhiệm vụ chi theo phân cấp tại khoản 2 Điều 11 và Điều 12 Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016;

b.2. Đảm bảo các nhiệm vụ khác thuộc nhiệm vụ chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật.

4. Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

Chi mua bảo hiểm y tế cho đối tượng người cao tuổi.

5. Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin

a) Chi hoạt động văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc cấp xã;

b) Chi hoạt động thuộc trung tâm văn hóa, thư viện cấp xã;

c) Chi công tác tuyên truyền, cổ động; thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; các hoạt động lễ hội, sự kiện cấp xã;

d) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;

đ) Chi hoạt động thi đua khen thưởng;

e) Chi cho công tác chuyển đổi số;

g) Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp văn hóa thông tin.

6. Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình

a) Chi cho hoạt động của Đài truyền thanh xã, bao gồm: Chi cho con người, chi cho các hoạt động xây dựng chương trình phục vụ cho phát sóng truyền thanh;

b) Chi mua sắm, sửa chữa trang bị thiết bị kỹ thuật, phương tiện làm việc phục vụ cho sự nghiệp truyền thanh;

c) Chi cho công tác chuyển đổi số;

d) Các khoản chi khác liên quan đến hoạt động truyền thanh của xã.

7. Chi sự nghiệp thể dục, thể thao

a) Chi Đại hội Thể dục thể thao cấp xã;

b) Chi hoạt động thể thao quần chúng cấp xã (bao gồm: Tổ chức giải, giải thưởng; tập luyện, tham gia thi đấu các giải thể thao do cấp huyện tổ chức);

c) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện hoạt động;

d) Chi hoạt động thi đua khen thưởng;

đ) Các hoạt động khác liên quan đến sự nghiệp thể dục thể thao.

8. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường

Chi cho các hoạt động có liên quan đến nhiệm vụ bảo vệ môi trường thuộc cấp xã quản lý.

9. Các hoạt động kinh tế

a) Chi sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản

a.1. Duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi nhỏ và vừa, các công trình nước sạch công cộng do xã quản lý;

a.2. Chi phục vụ công tác tiêm, phun hóa chất phòng, chống dịch và tiêu hủy gia súc, gia cầm bị dịch bệnh theo phân cấp (nếu có);

a.3. Chi cho công tác phòng, chống lụt bão, cháy rừng và công tác cứu hộ, cứu nạn; chi khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã theo phân cấp;

a.4. Chi hỗ trợ công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư theo quy định;

a.5. Chi hỗ trợ cho các hoạt động dịch vụ phục vụ trồng trọt và chăn nuôi trên địa bàn xã (nếu có).

a.6. Chi chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa;

a.7. Chi hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi.

a.8. Chi chính sách hỗ trợ ngư dân.

b) Chi sự nghiệp giao thông

b.1. Chi sự nghiệp duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên các công trình giao thông đường bộ (ngoài nguồn vốn đầu tư);

b.2. Chi khắc phục hậu quả thiên tai thuộc lĩnh vực giao thông do cấp xã quản lý.

c) Chi sự nghiệp kiến thiết thị chính

Cải tạo vỉa hè, đường phố nội thị, đèn chiếu sáng, công viên cây xanh trên địa bàn.

d) Chi sự nghiệp kinh tế khác

d.1. Chi thu gom và xử lý rác thải;

d.2. Chi sửa chữa thường xuyên, cải tạo các công trình phúc lợi trên địa bàn do cấp xã quản lý;

d.3. Chi hoạt động của bộ máy làm công tác quản lý cung cấp nước sạch, quản lý chợ, bến đò, bến xe;

d.4. Chi cho công tác tuyên truyền và phòng chống dịch;

d.5. Chi các hoạt động khác có liên quan đến sự nghiệp kinh tế khác.

10. Hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể

a) Chi hoạt động quản lý hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã và hoạt động quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa thông tin, thể dục thể thao, xã hội;

b) Chi hoạt động của Hội đồng nhân dân và chi phụ cấp cho đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã theo quy định;

c) Chi hoạt động của các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam cấp xã;

d) Chi hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và Hội Nông dân cấp xã. Chi cho các hoạt động của các ban, phân, chi hội trực thuộc theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Chi khen thưởng thi đua hàng năm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định khen thưởng;

e) Chi hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa";

g) Chi cho cán bộ thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính;

h) Chế độ lễ, Tết cho các đối tượng;

i) Chi chế độ phụ cấp báo cáo viên;

k) Chi cho công tác tiếp công dân;

l) Chi vận hành, duy trì và hoạt động cho trang/cổng thông tin điện tử của các xã, phường, thị trấn (bao gồm kinh phí tạo lập thông tin và chi trả nhuận bút, cung cấp thông tin);

m) Kinh phí lưu trữ, chỉnh lý tài liệu;

n) Chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

o) Chi cho công tác chuyển đổi số;

p) Chi các hoạt động khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể.

11. Chi đảm bảo xã hội

a) Chi cứu tế xã hội do thiên tai, hỏa hoạn, hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng trên địa bàn; chi hỗ trợ cho các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không nơi nương tựa;

b) Chi cho hoạt động công tác kế hoạch hóa gia đình theo phân cấp;

c) Chi thực hiện công tác phòng, chống mại dâm tại các xã, phường, thị trấn;

d) Chi cho công tác tổ chức, quản lý cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng;

đ) Chi trợ cấp xã hội hàng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng và sống trong nhà xã hội tại cộng đồng do cấp xã quản lý;

e) Chi thực hiện chính sách đối với người cao tuổi theo quy định;

h) Các khoản chi khác mang tính chất hoạt động xã hội trên địa bàn xã.

12. Các khoản chi khác

a) Chi các khoản chi phí phục vụ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực;

b) Chi hỗ trợ các tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Chi hoàn trả các khoản thu ngân sách phát sinh trong năm, các khoản thu năm trước theo quy định của pháp luật;

d) Chi các khoản liên quan đến thu phí, lệ phí, thu phạt, tài sản tịch thu;

đ) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Trong thời kỳ ổn định ngân sách, Ủy ban nhân dân các cấp ở địa phương có nhiệm vụ

1. Tổ chức, quản lý khai thác nguồn thu, chống thất thu ngân sách. Khi có chế độ chính sách mới do cấp có thẩm quyền ban hành, ngân sách các cấp ở địa phương cùng có trách nhiệm bố trí nguồn (nguồn trong dự toán, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách...) để thực hiện. Đối với nhiệm vụ chi giao thêm ngoài phân cấp, cơ quan giao thêm nhiệm vụ phải chuyển kinh phí cho cơ quan được giao nhiệm vụ chi thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện phân cấp nguồn thu nếu có phát sinh khoản thu đột biến lớn ngoài số thu đã cân đối theo phân cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phân cấp nguồn thu, nhiệm

vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách ở địa phương trong thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hoà khoá VII, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
-Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, ĐN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Trần Mạnh Dũng